

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng
Trường Đại học Quy Nhơn**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Văn bản hợp nhất Luật Thi đua, Khen thưởng số 16/VBHN-VPQH ngày 13/12/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ quy định về quyền hạn, trách nhiệm của Hiệu trưởng trường đại học tại Điều 11 “Điều lệ trường đại học” ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về công tác thi đua, khen thưởng Trường Đại học Quy Nhơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quyết định trước đây của Trường Đại học Quy Nhơn về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Các ông/bà Trưởng Phòng Hành chính - Tổng hợp, Tổ chức - Cán bộ, Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các đơn vị liên quan và toàn thể công chức, viên chức, người lao động Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HCTH.



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Đỗ Ngọc Mỹ

QUY ĐỊNH

Về công tác thi đua, khen thưởng Trường Đại học Quy Nhơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 750/QĐ-ĐHQN, ngày 16 tháng 5 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định về công tác thi đua, khen thưởng Trường Đại học Quy Nhơn, gồm: Đối tượng thi đua, khen thưởng; nguyên tắc thi đua, khen thưởng; nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng; nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua, các danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định, thủ tục đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và tổ chức trao tặng; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và quỹ thi đua, khen thưởng.

2. Công tác thi đua, khen thưởng Trường thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 35/2015/TT-BGDĐT ngày 31/12/2015 hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục và Quy định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng thi đua gồm:

a) Các khoa, phòng, viện, trung tâm, trạm và đơn vị khối văn phòng Đảng, đoàn thể trực thuộc Trường Đại học Quy Nhơn;

b) Công chức (CC), viên chức (VC), người lao động (NLĐ) bao gồm cả người đang trong thời gian tập sự, hợp đồng từ 01 năm trở lên làm việc tại các đơn vị quy định tại Điểm a Khoản này.

c) Sinh viên, học viên đang học tập, nghiên cứu tại Trường.

2. Đối tượng khen thưởng gồm:

a) Các đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này.

b) Các tổ chức, cá nhân không thuộc Trường Đại học Quy Nhơn có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển Nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc bình xét thi đua, khen thưởng

1. Việc xét khen thưởng được tiến hành khi tổng kết năm học, tổng kết các cuộc vận động, thi đua theo chuyên đề hoặc khi phát hiện gương người tốt, việc tốt.

2. Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số CCVC và NLĐ hoặc thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường tham dự.

3. Việc xét/đề nghị xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, Bằng khen Bộ trưởng, Tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng phải đạt từ 70% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số người tham gia họp hoặc được xin ý kiến.

4. Việc xét/đề nghị xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, Danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước phải được các thành viên của Hội đồng bỏ phiếu kín và đạt từ 90% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng cấp đó (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản).

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Phòng Hành chính - Tổng hợp có trách nhiệm tham mưu đề xuất với Hiệu trưởng và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức, phát động phong trào thi đua trong toàn trường; hướng dẫn đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt trong trường; giúp Hội đồng thẩm định hồ sơ thi đua, xét tặng khen thưởng, trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét, trình Hiệu trưởng xét tặng theo thẩm quyền hoặc trình Hiệu trưởng để Hiệu trưởng trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Trường các đơn vị trực thuộc Trường có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức đoàn thể cùng cấp để cụ thể hóa nội dung, chỉ tiêu, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

4. Các tổ chức đoàn thể, đơn vị liên quan có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền công tác thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua; đấu tranh phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Đơn vị, cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo Quy định này và các quy định của pháp luật, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị lên cấp trên.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA; DANH HIỆU VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

a) Thi đua thường xuyên: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể, Nhà trường tổ chức phát động thi đua, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của Nhà trường, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong Nhà trường. Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại Nhà trường, đơn vị.

b) Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của Nhà trường, đơn vị. Nhà trường, đơn vị khi phát động thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian.

c) Hướng ứng tham gia phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua, tiến hành tổng kết và bình xét danh hiệu thi đua theo năm học do Khối thi đua các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định phát động.

d) Hướng ứng tham gia thi đua theo chuyên đề do các bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động, tiến hành sơ kết, tổng kết, và xem xét đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

Nội dung tổ chức phong trào thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP và những nội dung sau:

a) Phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện; nội dung bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để đề ra nội dung, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của Nhà trường, đơn vị, cá nhân.

b) Căn cứ vào nội dung, chỉ tiêu của phong trào thi đua để xây dựng các tiêu chí đánh giá phù hợp với thực tế và để làm căn cứ bình xét thi đua, khen thưởng trong các kỳ sơ kết, tổng kết.

c) Trong quá trình tổ chức thực hiện chú trọng công tác chỉ đạo điềm, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra. Nâng cao trách nhiệm, vai trò của trưởng đơn vị trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua. Việc phát hiện điển hình tiên tiến là nhiệm vụ trọng tâm trong tổ chức các phong trào thi đua.

Điều 6. Đăng ký thi đua

1. Các đơn vị trực thuộc Trường tổ chức cho các cá nhân, tập thể đăng ký thi đua và gửi về Phòng Hành chính - Tổng hợp (Bộ phận thi đua, khen thưởng) trước ngày 15 tháng 10 hàng năm.

2. Các cá nhân, tập thể đăng ký thi đua theo mẫu và theo thời gian quy định.

Điều 7. Các danh hiệu thi đua

1. Đối với cá nhân gồm: “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

2. Đối với đơn vị gồm: “Tập thể lao động tiên tiến”; “Tập thể lao động xuất sắc”; “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Cờ thi đua của Chính phủ”.

3. Các danh hiệu thi đua được xét tặng hàng năm vào thời điểm kết thúc năm học.

Điều 8. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” (LĐTT)

Danh hiệu LĐTT được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Tiêu chuẩn chung:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy định của nhà trường, đơn vị; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia đầy đủ các cuộc họp, các buổi học tập chính trị, báo cáo thời sự, các hoạt động chung của Nhà trường theo quy định;

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Tiêu chuẩn cụ thể:

a) Đối với CCVC giảng dạy:

- Lên lớp đúng giờ; đảm bảo giảng dạy đúng tiến độ, kế hoạch đào tạo của trường quy định;

- Thực hiện đủ khối lượng, nội dung kiến thức của môn học theo quy định hiện hành;

- Có tài liệu giảng dạy nộp cho Nhà trường, khi lên lớp và cung cấp cho sinh viên.

b) Đối với CCVC hành chính, NLD:

- Đảm bảo thời gian làm việc theo quy định;

- Hoàn thành định mức và chất lượng công việc được giao đúng tiến độ, kế hoạch;

3. Đối với trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng, hợp tác nghiên cứu từ 03 tháng đến dưới 01 năm, nếu có giấy xác nhận hoàn thành chương trình của cơ sở đào tạo hoặc của người hướng dẫn thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại Trường để được bình xét danh hiệu LĐTT.

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng, hợp tác nghiên cứu từ 01 năm trở lên, nếu có giấy xác nhận hoàn thành tiến độ học tập, nghiên cứu của cơ sở đào tạo hoặc người hướng dẫn thì được xét tặng danh hiệu LĐTT.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu LĐTT. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu LĐTT.

5. Đối với cá nhân chuyển công tác sang đơn vị khác trong Trường hoặc chuyển công tác về Trường, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu LĐTT (trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ).

6. Không xét tặng danh hiệu LĐTT đối với một trong các trường hợp sau:

- Viên chức mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

- Giảng viên tự ý cắt giảm giờ dạy; bỏ dạy không có lý do; đổi giờ dạy không có kế hoạch, không báo cáo trước với khoa, phòng quản lý đào tạo.

- Công chức, viên chức hành chính tự ý bỏ giờ làm việc không có lý do; không hoàn thành định mức và tiến độ kế hoạch công việc được giao.

Điều 9. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (CSTĐCS)

Danh hiệu CSTĐCS được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Tiêu chuẩn chung:

a) Là LĐTT;

b) Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được nhà trường công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học (NCKH) cấp Trường trở lên đã nghiệm thu được áp dụng hoặc có thành tích được tính là sáng kiến áp dụng xét, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

Tiêu chuẩn này phải đạt tối thiểu 1 điểm (được tính theo Phụ lục 1).

2. Tiêu chuẩn cụ thể:

a) Đối với CCVC giảng dạy:

- Thực hiện đủ định mức giờ chuẩn quy đổi;

- Có ý thức trong việc đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, phát triển năng lực và phẩm chất cho người học.

b) Đối với CCVC hành chính, NLĐ:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

- Có ý thức trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động.

3. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, các trường, phó đơn vị đạt các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều này và đơn vị do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

4. Tỷ lệ CSTĐCS không quá 15% số cá nhân đạt danh hiệu LĐTT của đơn vị, trong đó đảm bảo không quá 1/3 là viên chức quản lý, nếu có số dư thì được làm

tròn lên. (Viên chức quản lý gồm Trưởng bộ môn trở lên; đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng không tính vào tỷ lệ viên chức quản lý của đơn vị).

5. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng, hợp tác nghiên cứu từ 01 năm trở lên thì không xét danh hiệu CSTĐCS.

Điều 10. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” (CSTĐCB)

1. Danh hiệu CSTĐCB được đề nghị xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu CSTĐCS;

b) Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài NCKH của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng đối với Bộ, ngành và do Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp Bộ xem xét, công nhận.

2. Một số thành tích được tính là sáng kiến áp dụng khi xét, công nhận danh hiệu CSTĐCB:

a) Tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền;

b) Giảng viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được 01 sinh viên đạt một trong các giải nhất, nhì, ba hoặc Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;

c) Tham gia biên soạn chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã được nghiệm thu;

d) Giảng viên đạt giải nhất, nhì, ba trong các hội thi do cấp tỉnh, Bộ tổ chức.

Điều 11. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” (CSTĐTQ)

1. Danh hiệu CSTĐTQ được đề nghị xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu CSTĐCB trong đó có 06 năm liên tục đạt danh hiệu CSTĐCS.

2. Sáng kiến, đề tài NCKH để làm căn cứ xét tặng danh hiệu CSTĐTQ phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp Bộ có trách nhiệm giúp người đứng đầu xem xét, công nhận và đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài NCKH.

3. Thời điểm xét danh hiệu CSTĐTQ là năm liền kề với năm đạt danh hiệu CSTĐCB lần thứ hai.

Điều 12. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” (TTLĐTT)

Danh hiệu TTLĐTT được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Tiêu chuẩn chung:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu LĐTT và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy định của nhà trường, đơn vị.

2. Tiêu chuẩn cụ thể:

a) Đối với các đơn vị đào tạo

- Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định trong đào tạo; đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; không ngừng cải tiến, hoàn thiện phương thức tổ chức và quản lý đào tạo;

- Thực hiện đủ khối lượng, nội dung kiến thức các môn học trong chương trình; bảo đảm đúng tiến độ, kế hoạch đào tạo, kế hoạch giảng dạy năm học;

- Làm tốt công tác quản lý sinh viên trong học tập, sinh hoạt và thực hiện quy định nếp sống văn hóa văn minh trong nhà trường.

b) Đối với các đơn vị quản lý, phục vụ đào tạo

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao, trong đó chú trọng phục vụ tốt hoạt động đào tạo;

- Có biện pháp thiết thực, hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành; phối hợp có hiệu quả với các đơn vị để cùng hỗ trợ hoàn thành tốt nhiệm vụ; tạo điều kiện thuận lợi cho viên chức, sinh viên học tập, công tác tốt;

- Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chuẩn hóa đội ngũ viên chức đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Điều 13. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” (TTLĐXS)

1. Tiêu chuẩn chung:

TTLĐXS là tập thể tiêu biểu, được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu TTLĐTT. Danh hiệu TTLĐXS được đề nghị xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu LĐTT;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu CSTĐCS và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy định của nhà trường, đơn vị.

2. Tiêu chuẩn cụ thể:

a) Đối với các đơn vị đào tạo

- Đạt nhiều thành tích trong nghiên cứu khoa học (có nhiều đề tài NCKH các cấp; nhiều bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí và kỷ yếu hội nghị khoa học trong nước và quốc tế);

- Tham gia biên soạn sách chuyên khảo, sách tham khảo, giáo trình đã xuất bản; biên soạn giáo trình lưu hành nội bộ, tài liệu giảng dạy môn học trong chương trình đào tạo;

- Sinh viên tham gia NCKH đạt kết quả tốt, hoặc đạt giải thưởng các cấp.

b) Đối với các đơn vị quản lý, phục vụ đào tạo

Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp nghiệp vụ hoặc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng chất lượng, hiệu quả công tác được Nhà trường công nhận hoặc có đề tài NCKH cấp Trường trở lên đã nghiệm thu được áp dụng hoặc được giao chủ trì soạn thảo các quy chế, quy định, đề án được Hiệu trưởng ký ban hành áp dụng trong Trường.

Điều 14. Cờ thi đua của Bộ GD-ĐT

1. Cờ thi đua của Bộ GD-ĐT đề nghị xét tặng cho đơn vị đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của cấp bộ, ngành;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc bộ, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương học tập;

c) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, và các tệ nạn xã hội khác.

2. Việc tặng Cờ thi đua của Bộ cho đơn vị tiêu biểu xuất sắc được thực hiện thông qua đánh giá, bình xét, suy tôn trong khối, vùng thi đua. Bộ trưởng Bộ GD-ĐT quyết định cụ thể số lượng Cờ tặng cho đơn vị trong khối, vùng thi đua.

3. Kết thúc năm học, Trường lựa chọn 02 đơn vị dẫn đầu, tiêu biểu xuất sắc trong số các khoa, phòng, ban và các tổ chức tương đương đề nghị Bộ xét tặng Cờ thi đua.

Điều 15. “Cờ thi đua của Chính phủ”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được đề nghị xét tặng cho các tập thể sau:

a) Các tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

b) Các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

2. Số lượng tập thể đề nghị xét tặng “Cờ thi đua Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

Chương III

HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 16. Các hình thức khen thưởng

1. Các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước:

a) Huân chương: “Huân chương Sao vàng”; “Huân chương Hồ Chí Minh”; “Huân chương Độc lập” hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; “Huân chương Lao động” hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; “Huân chương Dũng cảm”, “Huân chương Hữu nghị”;

b) Danh hiệu vinh dự nhà nước: “Anh hùng Lao động”; “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”;

c) Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước;

d) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các hình thức khen thưởng của Bộ GD-ĐT: Bằng khen Bộ trưởng, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”.

3. Hình thức khen thưởng của Tỉnh: Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Hình thức khen thưởng của Nhà trường: Giấy khen của Hiệu trưởng.

Điều 17. Tiêu chuẩn xét tặng Huân chương

Tiêu chuẩn đề nghị xét tặng “Huân chương Sao vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh”, “Huân chương Độc lập” hạng nhất, “Huân chương Độc lập” hạng nhì, “Huân chương Độc lập” hạng ba, “Huân chương Lao động” hạng nhất, “Huân chương Lao động” hạng nhì, “Huân chương Lao động” hạng ba được thực hiện theo quy định tại Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 22, Điều 23, Điều 24 Mục 2 Chương II Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017.

Điều 18. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Anh hùng Lao động

Danh hiệu Anh hùng Lao động được đề nghị xét tặng cho tập thể; tặng hoặc truy tặng cho cá nhân thực hiện theo quy định tại Điều 61 Luật Thi đua, khen thưởng.

Điều 19. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”

Danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” được đề nghị xét tặng cho các nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đạt tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”.

Điều 20. “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”

“Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” được đề nghị xét tặng cho tác giả của một hoặc nhiều tác phẩm, công trình nghiên cứu khoa học, công nghệ, giáo dục và văn học nghệ thuật thực hiện theo quy định tại Nghị định số 78/2014/NĐ-CP và các quy định của pháp luật.

Điều 21. Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (BKTTCP)

1. BKTTCP được đề nghị xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. BKTTCP được đề nghị xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

3. Đơn vị, cá nhân lập được thành tích đột xuất và công trình, sáng kiến đặc biệt xuất sắc quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này được xem xét, đề nghị tặng BKTTCP. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường chịu trách nhiệm thẩm định, đề xuất; Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ GD-ĐT thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Điều 22. Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen Bộ trưởng Bộ GD-ĐT

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT được đề nghị xét tặng cho các đối tượng đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích cho các đơn vị, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch hàng năm hoặc nhiều năm.

a) Đối tượng:

Đơn vị, cá nhân quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều 2 Quy định này.

b) Tiêu chuẩn:

Đơn vị có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Bộ GD-ĐT công nhận là TTLĐXS;

Cá nhân có 02 năm trở lên liên tục được Hiệu trưởng đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. Khen thưởng chuyên đề cho đơn vị, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện một đợt thi đua hoặc chuyên đề công tác do Chủ tịch nước, Thủ tướng chính phủ, Bộ trưởng phát động.

a) Đối tượng:

Đơn vị, cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quy định này.

b) Tiêu chuẩn:

Đơn vị tiêu biểu xuất sắc nhất được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ phát động;

Cá nhân có thành tích xuất sắc nhất được bình xét trong phong trào thi đua do Bộ phát động hoặc đoạt giải nhất, Huy chương Vàng tại các cuộc thi cấp quốc gia; đoạt giải nhất, nhì, ba, hoặc Huy chương Vàng, Bạc, Đồng tại các cuộc thi quốc tế.

3. Khen thưởng đột xuất cho các đơn vị, cá nhân khi đạt được thành tích đột xuất, dũng cảm cứu người, tài sản của nhân dân và của nhà nước. Thành tích đột xuất là thành tích lập được trong hoàn cảnh không được dự báo trước, diễn ra ngoài dự kiến kế hoạch công việc bình thường mà tập thể, cá nhân đảm nhận.

4. Cá nhân quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 2 Quy định này, trước khi nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và 05 năm trước đó chưa được tặng Bằng khen Bộ trưởng được Bộ trưởng xét, quyết định tặng Bằng khen.

5. Đơn vị, cá nhân quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều 2 Quy định này được Bộ trưởng xét, quyết định tặng Bằng khen vào dịp kỷ niệm ngày thành lập của đơn vị (năm tròn, năm lẻ 05). Tiêu chuẩn và số lượng quy định như sau:

Đơn vị có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển từ 10 năm trở lên;

Cá nhân có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên; có thành tích xuất sắc đóng góp cho quá trình xây dựng và phát triển đơn vị; số lượng đề nghị không quá 05 cá nhân/đơn vị, cá nhân trực thuộc Bộ đề nghị không quá 10 cá nhân/đơn vị, trong đó có ít nhất 03 giảng viên, người lao động.

6. Các trường hợp khác do Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Điều 23. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” (KNCVSNGD)

Việc đề nghị xét tặng KNCVSNGD thực hiện theo quy định tại Quyết định số 26/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 về việc ban hành KNCVSNGD và Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 về việc ban hành Quy chế xét tặng KNCVSNGD và các quy định sau:

1. Cá nhân có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 25 năm trở lên đối với nam và đủ 20 năm trở lên đối với nữ, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng

có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn thời gian quy định tại Khoản 1 Điều này là 05 năm.

3. Cá nhân có đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này nhưng bị kỷ luật từ hình thức khiển trách đến dưới hình thức kỷ luật buộc thôi việc chỉ được xét tặng KNCVSNGD tính từ thời điểm xóa kỷ luật. Thời gian thi hành kỷ luật không được tính để xét tặng KNCVSNGD.

Điều 24. Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh

1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh được đề nghị xét tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề khi sơ kết, tổng kết, khen Đại hội có thành tích từ 02 năm trở lên. Các cơ quan, đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết, Đại hội chủ trì phối hợp với cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua -Khen thưởng tỉnh để thống nhất hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn và đối tượng, số lượng khen thưởng; đối tượng được khen thưởng theo chuyên đề phải được xét chọn trong số cá nhân trực tiếp thực hiện.

b) Có 02 năm đạt danh hiệu CSTĐCS hoặc 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc tiêu biểu trong số những cá nhân được tặng danh hiệu LĐTT 05 năm liên tục đến năm đề nghị khen thưởng, trong thời gian đó có 03 lần được tặng Giấy khen của Hiệu trưởng.

2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh được đề nghị xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được cụm, khối thi đua do tỉnh tổ chức bình xét trong phong trào thi đua hàng năm;

b) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề khi sơ kết, tổng kết, khen Đại hội có thành tích từ 02 năm trở lên. Các cơ quan, đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết, Đại hội chủ trì phối hợp với cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua -Khen thưởng tỉnh để thống nhất hướng dẫn cụ thể về tiêu chuẩn và đối tượng, số lượng khen thưởng; đối tượng được khen thưởng theo chuyên đề phải được xét chọn trong số trực tiếp thực hiện;

c) 02 năm liên tục đạt danh hiệu TTLĐXS hoặc tiêu biểu trong số những tập thể được tặng danh hiệu TTLĐTT 05 năm liên tục đến năm đề nghị khen thưởng và trong thời gian đó có 03 lần được tặng Giấy khen của Hiệu trưởng.

Điều 25. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen của Hiệu trưởng

Giấy khen của Hiệu trưởng là hình thức khen thưởng thường xuyên đối với tập thể, cá nhân vào dịp tổng kết công tác hàng năm hoặc khen theo chuyên đề, khen đột xuất.

1. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Là tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong số các tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có tác dụng nêu gương cho các tập thể khác trong trường học tập;

b) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

c) Lập thành tích xuất sắc, đột xuất nhưng chưa đến mức tặng bằng khen.

d) Tỷ lệ tập thể được đề nghị tặng Giấy khen của Hiệu trưởng không vượt quá 15% số tập thể đạt danh hiệu TTLĐTT (trừ giấy khen theo đợt, theo chuyên đề hoặc đột xuất).

2. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Là cá nhân tiêu biểu được lựa chọn trong số cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có tác dụng nêu gương, lời cuốn phong trào thi đua của đơn vị;

b) Hoàn thành nghĩa vụ công dân, có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

c) Lập thành tích xuất sắc đột xuất nhưng chưa đến mức tặng bằng khen.

d) Tỷ lệ cá nhân được Hiệu trưởng tặng giấy khen không vượt quá 8% số cá nhân đạt danh hiệu LĐTT của đơn vị (trừ giấy khen theo đợt, theo chuyên đề hoặc đột xuất).

Chương IV

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TỔ CHỨC TRAO TẶNG

Điều 26. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Cấp Nhà nước:

a) Chủ tịch nước quyết định tặng huân chương, huy chương, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, danh hiệu vinh dự nhà nước;

b) Chính phủ quyết định tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”; Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng danh hiệu CSTĐTQ, BKTTCP.

2. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định: tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT, KNCVSNGD, Cờ thi đua của Bộ GD-ĐT; công nhận danh hiệu CSTĐCB, TTLĐXS.

3. Hiệu trưởng Trường ĐHQN quyết định tặng Giấy khen, công nhận danh hiệu LĐTT, CSTĐCS.

Điều 27. Quy trình xét thi đua, khen thưởng

1. Thời gian tổ chức bình xét:

Trường tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo năm học. Hàng năm, vào cuối học kỳ II năm học, các đơn vị căn cứ hồ sơ đăng ký thi đua và thành tích đạt được để bình xét các cá nhân và tập thể tiêu biểu, đạt thành tích xuất

sắc đề đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xét, công nhận hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét, công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học.

2. Quy trình bình xét:

a) Bước 1: Cá nhân và tập thể đã đăng ký danh hiệu thi đua, khen thưởng viết báo cáo thành tích nếu thấy đủ tiêu chuẩn. Đơn vị tổ chức họp để cá nhân, tập thể trình bày báo cáo thành tích trước đơn vị; tiến hành rà soát các tiêu chuẩn (kèm minh chứng - nếu có), bình xét, đánh giá, bỏ phiếu kín đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, khen thưởng cho cá nhân, tập thể thuộc đơn vị. Căn cứ kết quả cuộc họp, đơn vị lập hồ sơ đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xét, duyệt danh hiệu thi đua, khen thưởng (kèm sáng kiến cải tiến của tập thể, cá nhân - nếu có).

b) Bước 2: Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, bộ phận thi đua, khen thưởng (Phòng Hành chính - Tổng hợp) rà soát, kiểm tra hồ sơ, minh chứng thành tích; tổng hợp danh sách và minh chứng của những tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường.

c) Bước 3: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường tổ chức họp bình xét và bỏ phiếu bầu chọn danh hiệu thi đua, khen thưởng cho các tập thể và cá nhân đủ tiêu chuẩn.

d) Bước 4: Căn cứ kết quả bầu chọn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường, Hiệu trưởng Nhà trường ra quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng.

Điều 28. Hồ sơ đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng gồm:

a) Tờ trình của trường đơn vị đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng tập thể và cá nhân của đơn vị;

b) Danh sách đề nghị các cá nhân và tập thể kèm theo tờ trình (xếp theo thứ tự tỉ lệ bỏ phiếu từ cao xuống thấp tại đơn vị);

c) Biên bản cuộc họp;

d) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân (kèm minh chứng);

đ) Trích ngang thành tích của tập thể, cá nhân (gồm cả bản giấy và bản điện tử).

Các văn bản trong hồ sơ đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng phải trình bày theo mẫu quy định tại *Phụ lục 3* kèm theo Quy định này.

2. Quy định số lượng hồ sơ:

a) Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp Trường: 01 bộ;

b) Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp Bộ, tỉnh: 02 bộ;

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước: 05 bộ;

3. Thời gian tiếp nhận hồ sơ:

a) Hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng các cấp gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường (qua Phòng Hành chính - Tổng hợp) **trước ngày 15/6 hàng năm**;

b) Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp Bộ, tỉnh gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường (qua Phòng Hành chính - Tổng hợp) **trước ngày 25/7 hàng năm** (đối với cấp Bộ), **trước ngày 05/7 hàng năm** (đối với cấp tỉnh);

c) Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp Nhà nước gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường (qua Phòng Hành chính - Tổng hợp) **trước ngày 15/9 hàng năm**;

d) Hồ sơ khen thưởng đột xuất: Ngay sau khi đơn vị, cá nhân lập được thành tích, trưởng đơn vị có trách nhiệm trình Hiệu trưởng xét, quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét, quyết định khen thưởng.

Điều 29. Tổ chức trao tặng

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm, nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua, nghi lễ đối ngoại và đón tiếp khách nước ngoài.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Điều 30. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng.

2. Thành phần Hội đồng gồm:

a) Chủ tịch: Hiệu trưởng;

b) Phó Chủ tịch: Phó Hiệu trưởng trực tiếp phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của nhà trường, Chủ tịch Công đoàn trường;

c) Ủy viên: Đại diện cấp ủy Đảng, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, trưởng các đơn vị; trưởng đơn vị phụ trách công tác thi đua, khen thưởng hoặc người được giao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của nhà trường là ủy viên thường trực kiêm thư ký Hội đồng.

3. Nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo đa số. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội đồng là quyết định;

b) Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng tham dự;

c) Tổ chức, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Bộ GD-ĐT về công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức phong trào thi đua trong nhà trường;

d) Định kỳ đánh giá phong trào thi đua, công tác khen thưởng của nhà trường, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua trong từng năm và từng giai đoạn;

đ) Xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và khen thưởng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của nhà trường;

e) Xét chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước đề nghị Bộ trưởng Bộ GD-ĐT xét, quyết định công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc đề Bộ trưởng trình cấp có thẩm quyền xét, quyết định khen thưởng;

g) Quy định về kết quả bỏ phiếu của Hội đồng khi xét, công nhận hoặc đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng nói chung, tỷ lệ phiếu bầu phải đạt từ 2/3 số phiếu thành viên Hội đồng theo quyết định thành lập. Riêng danh hiệu CSTĐB, CSTĐTQ, danh hiệu vinh dự Nhà nước tỷ lệ phiếu bầu phải đạt từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng theo quyết định thành lập (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

Chương VI

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 31. Nguồn và mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng

Nguồn và mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng được thực hiện theo Quy định tại Điều 65 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Điều 32. Sử dụng và quản lý quỹ thi đua, khen thưởng

Sử dụng và quản lý quỹ thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 66, 67 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Điều 33. Trách nhiệm, mức thưởng và nguyên tắc chi thưởng

1. Trách nhiệm chi thưởng

a) Các đơn vị và cá nhân được khen thưởng cấp nhà nước do Bộ trưởng Bộ GD-ĐT trình thì Bộ GD-ĐT chi thưởng;

b) Trường chịu trách nhiệm chi thưởng đối với:

Các đơn vị và cá nhân được Bộ trưởng công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng;

Các đơn vị và cá nhân được Hiệu trưởng công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng;

Các trường hợp khác do Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

2. Mức chi

Thực hiện theo quy định tại Điều 69, Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 73, Điều 74 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ và Quy chế Chi tiêu nội bộ Trường ĐHQN; tiền thưởng được làm tròn đến hàng chục ngàn đồng Việt Nam.

3. Nguyên tắc chi thưởng

a) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất;

b) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua;

c) Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua, vừa đạt hình thức khen thưởng thì nhận được tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Điều 34. Các chế độ ưu đãi khác

Cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, được tặng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, ngoài việc được khen thưởng theo quy định của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ, được ưu tiên xét nâng bậc lương sớm trước thời hạn, ưu tiên cử đi nghiên cứu, học tập, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 35. Tổ chức thực hiện

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Quy Nhơn, Trưởng các đơn vị trực thuộc và các tập thể, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Điều 36. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Quy Nhơn (ban hành kèm theo Quyết định số 2525/QĐ-ĐHQN ngày 14/12/2016).

2. Trong quá trình thực hiện, nếu Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng có sửa đổi, bổ sung hoặc Quy định này có vấn đề vướng mắc, phát sinh, các đơn vị phản ánh về bộ phận phụ trách công tác thi đua, khen thưởng Trường để trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. /.



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Đỗ Ngọc Mỹ

PHỤ LỤC 1

BẢNG ĐIỂM

Sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành tích được tính là sáng kiến

(Áp dụng xét, công nhận danh hiệu thi đua cá nhân theo Quy định về công tác thi đua, khen thưởng Trường ĐHQN, ban hành kèm theo Quyết định số 750/QĐ-ĐHQN ngày 16/5/2018)

TT	Các thành tích được tính là sáng kiến	Số điểm
1	Thực hiện đề tài NCKH (dự án) các cấp đã nghiệm thu đạt yêu cầu trở lên <i>* Trường hợp đề tài có 02 người trở lên tham gia, chủ nhiệm đề tài được hưởng ½ số điểm, ½ số điểm còn lại chia đều cho các thành viên tham gia (kể cả chủ nhiệm đề tài).</i>	
	- Đề tài (dự án) NCKH trọng điểm cấp Nhà nước; đề tài (dự án) độc lập cấp Nhà nước và dự án sản xuất thử nghiệm cấp Nhà nước; đề tài cấp Nhà nước thuộc Quỹ phát triển NCKH quốc gia (Nafosted)	6,0 điểm/đề tài
	- Đề tài (dự án) cấp Bộ, Tỉnh	4,0 điểm/đề tài
	- Đề tài NCKH cấp Trường	2,0 điểm/đề tài
2	Thực hiện các hợp đồng NCKH, chuyển giao kỹ thuật và công nghệ, tham gia các cuộc thi sáng tạo, sáng kiến kinh nghiệm <i>* Trường hợp có 02 người trở lên tham gia, tác giả được hưởng ½ số điểm, ½ số điểm còn lại chia đều cho các thành viên (kể cả tác giả)</i>	
	- Được cấp bằng phát minh, sáng chế cấp Nhà nước	6,0 điểm/sáng chế
	- Sản phẩm NCKH được thương mại hóa hoặc thực tiễn chấp thuận rộng rãi (có bản quyền)	3,5 điểm/sản phẩm
	- Được cấp Bằng lao động sáng tạo cấp Tổng Liên đoàn Lao động, cấp Tỉnh	3,0 điểm/sáng tạo
	- Sáng kiến kinh nghiệm cấp Trường đã nghiệm thu đạt yêu cầu và được đưa vào sử dụng	1,0 điểm/sáng kiến
3	Bài báo được đăng trên các tạp chí và kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học <i>* Trường hợp bài báo có nhiều người tham gia, số điểm được chia đều cho tất cả các tác giả</i>	
	- Bài báo đăng trên các tạp chí quốc tế trong danh mục ISI	3,0 điểm/bài
	- Bài báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành (được các Hội đồng chức danh giáo sư ngành, liên ngành tính điểm)	2,0 điểm/bài
	- Báo cáo KH tại các hội nghị KH quốc tế đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị có phân biện khoa học	1,5 điểm/bài

	- Bài báo đăng trên các tạp chí khoa học các trường đại học, viện nghiên cứu có chỉ số ISSN; báo cáo khoa học tại các hội nghị khoa học quốc gia đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị có phản biện khoa học	1,0 điểm/bài
	- Báo cáo khoa học tại các hội nghị khoa học cấp trường đại học, viện nghiên cứu đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị có phản biện khoa học	0,5 điểm/bài
4	Biên soạn giáo trình, sách chuyên khảo, sách tham khảo <i>* Trường hợp sách có nhiều đồng tác giả, chủ biên được 1/3 số điểm, số điểm còn lại chia cho tất cả các thành viên (kể cả chủ biên) tùy theo số trang đóng góp của từng người</i>	
	- Sách chuyên khảo đã xuất bản	5,0 điểm/đầu sách
	- Sách tham khảo đã xuất bản	3,0 điểm/đầu sách
	- Giáo trình đã xuất bản	3,0 điểm/đầu sách
	- Giáo trình lưu hành nội bộ	2,0 điểm/đầu sách
5	Hướng dẫn sinh viên NCKH	
	- Đề tài NCKH sinh viên đạt giải cấp Bộ và tương đương	1,0 điểm/đề tài
	- Đề tài NCKH sinh viên đạt giải cấp Trường (≤ 2 đề tài/GV)	0,5 điểm/đề tài
	- Đề tài NCKH sinh viên cấp Trường đã nghiệm thu đạt yêu cầu (≤ 2 đề tài/GV)	0,25 điểm/đề tài
6	Trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng sinh viên dự thi Olympic đoạt huy chương <i>* Điểm chia đều cho các thành viên tham gia giảng dạy, bồi dưỡng</i>	
	- Huy chương Vàng	1,5 điểm/giải
	- Huy chương Bạc	1,0 điểm/giải
	- Huy chương Đồng	0,5 điểm/giải
7	Soạn thảo quy chế, quy định, đề án được Hiệu trưởng ký ban hành áp dụng trong Trường	
	- Chủ trì	1,0 điểm/văn bản
	- Thường trực	0,5 điểm/văn bản
	- Tham gia	0,25 điểm/văn bản

PHỤ LỤC 2.1

BẢNG TIÊU CHÍ THI ĐUA TẬP THỂ

(Dùng cho đơn vị chức năng)

(Áp dụng xét, công nhận danh hiệu thi đua tập thể theo Quy định về công tác thi đua, khen thưởng Trường ĐHQN, ban hành kèm theo Quyết định số 750/QĐ-ĐHQN ngày 16/5/2018)

STT	NỘI DUNG THI ĐUA	Điểm chuẩn (tối đa)	Đơn vị tự chấm	Ghi chú
Tiêu chuẩn I	Kết quả thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy định của Nhà trường, đơn vị	25		
1	Chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước			
	a) gương mẫu chấp hành	4		
	b) Chấp hành tốt	3		
2	Tham gia các buổi học tập, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước			
	a) Tham gia đầy đủ	3		
	b) Tham gia không đầy đủ	2		
3	Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; nội bộ đoàn kết			
	a) Thực hiện tốt	4		
	b) Thực hiện chưa tốt	3		
4	Thực hiện quy tắc ứng xử trong Nhà trường			
	a) Thực hiện tốt	3		
	b) Thực hiện chưa tốt	2		
5	Thực hiện giờ giấc, nề nếp làm việc, lên lớp và cá nhân vụ được phân công			
	a) Thực hiện tốt	4		
	b) Thực hiện chưa tốt	3		

6	Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, đoàn thể			
	a) Chi bộ TSVM tiêu biểu, Công đoàn bộ phận XS tiêu biểu (Giấy khen/Bằng khen)	4		
	b) Chi bộ TSVM, Công đoàn XS	3		
7	Tham gia các hoạt động văn thể, công tác từ thiện, đền ơn đáp nghĩa với các hoạt động thiết thực, hiệu quả			
	a) Có thành tích được khen thưởng	3		
	b) Có tham gia	2		
Tiêu chuẩn II	Kết quả thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ	60		
1	Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác được giao			
	a) Xây dựng và triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch được giao	15		
	b) Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch	13		
2	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ được giao			
	a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ được giao	20		
	b) Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ được giao, trong đó chú trọng phục vụ tốt hoạt động đào tạo	17		
3	Thực hiện các biện pháp quản lí, giải pháp kĩ thuật tăng chất lượng, hiệu quả công tác			
	a) Có bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí và kỷ yếu hội nghị khoa học hoặc có sáng kiến kinh nghiệm hoặc có đề tài NCKH cấp Trường trở lên đã nghiệm thu được áp dụng hoặc chủ trì soạn thảo các quy chế, quy định, đề án được Hiệu trưởng ký ban hành áp dụng trong Trường	15		
	b) Có biện pháp thiết thực, hiệu quả trong công tác quản lí, điều hành; phối hợp có hiệu quả với các đơn vị để cùng hỗ trợ hoàn thành tốt nhiệm vụ	13		

4	Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chuẩn hóa đội ngũ viên chức đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao			
	a) Tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	10		
	b) Tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	8		
Tiêu chuẩn III	Kết quả thực hiện phong trào thi đua; thực hiện chế độ báo cáo và thông tin truyền thông	15		
1	Thực hiện các phong trào thi đua của Nhà trường, địa phương và cấp trên			
	a) Có nhân tố điển hình được các cấp biểu dương, khen thưởng	8		
	b) Tham gia các phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và hiệu quả	7		
2	Thực hiện chế độ báo cáo, công tác truyền thông			
	a) Đảm bảo báo cáo đúng yêu cầu, tiến độ; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quảng bá hoạt động của đơn vị, các chính sách, văn bản liên quan đến nhiệm vụ của đơn vị	7		
	b) Chưa đảm bảo báo cáo đúng yêu cầu, tiến độ; thực hiện chưa tốt công tác tuyên truyền, quảng bá hoạt động của đơn vị, các chính sách, văn bản liên quan đến nhiệm vụ của đơn vị	6		
Tổng cộng:		100		

Ghi chú:

- Từ 70 đến <90 điểm được xem xét đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến (TTLĐTT).
- Các tiêu chí có biểu hiện vi phạm (chưa đến mức kỷ luật cảnh cáo) sẽ bị trừ 01 điểm so với mức b.
- Các đơn vị có thành tích nổi bật được cộng điểm thưởng từ 3-5 điểm.
- Danh hiệu TTLĐTT chỉ được xét tặng cho tập thể khi có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu LĐTT và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- Danh hiệu TTLĐXS chỉ được xét tặng cho tập thể khi tập thể đạt danh hiệu TTLĐTT, đồng thời có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu LĐTT và có cá nhân đạt danh hiệu CSTĐCS và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

PHỤ LỤC 2.2**BẢNG TIÊU CHÍ THI ĐUA TẬP THỂ****(Dùng cho đơn vị khoa)**

(Áp dụng xét, công nhận danh hiệu thi đua tập thể theo Quy định về công tác thi đua, khen thưởng Trường ĐHQN, ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQN ngày /5/2018)

STT	NỘI DUNG THI ĐUA	Điểm chuẩn (tối đa)	Đơn vị tự chấm	Ghi chú
Tiêu chuẩn I	Kết quả thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy định của Nhà trường, đơn vị	25		
1	Chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước			
	a) Gương mẫu chấp hành	4		
	b) Chấp hành tốt	3		
2	Tham gia các buổi học tập, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước			
	a) Tham gia đầy đủ	3		
	b) Tham gia không đầy đủ	2		
3	Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; nội bộ đoàn kết			
	a) Thực hiện tốt	4		
	b) Thực hiện chưa tốt	3		
4	Thực hiện quy tắc ứng xử trong Nhà trường			
	a) Thực hiện tốt	3		
	b) Thực hiện chưa tốt	2		
5	Thực hiện giờ giấc, nề nếp làm việc, lên lớp và cá nhiệm vụ được phân công			
	a) Thực hiện tốt	4		
	b)Thực hiện chưa tốt	3		

6	Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, đoàn thể			
	a) Chi bộ TSVM tiêu biểu, Công đoàn bộ phận XS tiêu biểu (Giấy khen/Bằng khen), Liên Chi đoàn XS	4		
	b) Chi bộ TSVM, Công đoàn XS, Liên Chi đoàn Khá	3		
7	Tham gia các hoạt động văn thể, công tác từ thiện, đền ơn đáp nghĩa với các hoạt động thiết thực, hiệu quả			
	a) Có thành tích được khen thưởng	3		
	b) Có tham gia	2		
Tiêu chuẩn II	Kết quả thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ	60		
1	Thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch đào tạo.			
	a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đào tạo, thực hiện tốt tiến độ, kế hoạch đào tạo năm học.	12		
	b) Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đào tạo, hoàn thành đúng tiến độ, kế hoạch đào tạo năm học.	10		
2	Thực hiện nội dung, chương trình, giáo trình, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá			
	a) Thực hiện đủ khối lượng, đổi mới, cập nhật nội dung kiến thức các môn học, có đủ giáo trình, tài liệu giảng dạy các môn học; đổi mới, cải tiến phương pháp, thiết bị dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá có hiệu quả	12		
	b) Thực hiện đủ khối lượng, nội dung chương trình các môn học; có đủ giáo trình, tài liệu giảng dạy các môn học chính; sử dụng hiệu quả phương pháp, thiết bị dạy học, phương pháp kiểm tra, đánh giá	10		
3	Thực hiện các quy chế, quy định trong đào tạo, phương thức tổ chức và quản lý đào tạo			
	a) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy chế, quy định trong đào tạo; không ngừng cải tiến, hoàn thiện phương thức tổ chức và quản lý đào tạo	8		
	b) Thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy định trong đào tạo, phương thức tổ chức và quản lý đào tạo	7		

4	Thành tích trong nghiên cứu khoa học; biên soạn sách chuyên khảo, sách tham khảo, giáo trình, giáo trình lưu hành nội bộ, tài liệu giảng dạy môn học trong chương trình đào tạo			
	a) Đạt nhiều thành tích trong nghiên cứu khoa học (có nhiều đề tài NCKH các cấp; nhiều bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí và kỷ yếu hội nghị khoa học trong nước và quốc tế); tham gia biên soạn giáo trình lưu hành nội bộ, biên soạn tài liệu giảng dạy môn học trong chương trình đào tạo; tham gia biên soạn sách chuyên khảo, sách tham khảo, giáo trình đã xuất bản	12		
	b) Có thành tích trong nghiên cứu khoa học (có đề tài NCKH các cấp; có bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí và kỷ yếu hội nghị khoa học trong nước và quốc tế); tham gia biên soạn giáo trình lưu hành nội bộ, biên soạn tài liệu giảng dạy môn học trong chương trình đào tạo	10		
5	Thực hiện công tác quản lý sinh viên trong học tập, sinh hoạt, thực hiện quy định ứng xử văn hóa trong nhà trường và công tác tư vấn, hướng nghiệp cho sinh viên			
	a) Thực hiện tốt	8		
	b) Thực hiện chưa tốt	7		
6	Sinh viên tham gia NCKH, dự thi Olympic và các cuộc thi khác			
	a) Sinh viên tham gia NCKH đạt kết quả tốt, đạt các giải thưởng thi Olympic và các cuộc thi khác	8		
	b) Sinh viên tham gia NCKH đạt kết quả tốt	7		
Tiêu chuẩn III	Kết quả thực hiện phong trào thi đua; thực hiện chế độ báo cáo và thông tin truyền thông	15		
1	Thực hiện các phong trào thi đua của Nhà trường, địa phương và cấp trên			
	a) Có nhân tố điển hình được các cấp biểu dương, khen thưởng	8		
	b) Tham gia các phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và hiệu quả	7		

2	Thực hiện chế độ báo cáo, công tác truyền thông		
	a) Đảm bảo báo cáo đúng yêu cầu, tiến độ; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quảng bá hoạt động của đơn vị, các chính sách, văn bản liên quan đến nhiệm vụ của đơn vị	7	
	b) Chưa đảm bảo báo cáo đúng yêu cầu, tiến độ; thực hiện chưa tốt công tác tuyên truyền, quảng bá hoạt động của đơn vị, các chính sách, văn bản liên quan đến nhiệm vụ của đơn vị	6	
Tổng cộng:		100	

- Ghi chú:**
- Từ 70 đến <90 điểm được xem xét đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến (TTLĐTT).
 - Từ 90 điểm trở lên được xem xét đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc (TTLĐXS).
 - Các tiêu chí có biểu hiện vi phạm (chưa đến mức kỷ luật cảnh cáo) sẽ bị trừ 01 điểm so với mức b.
 - Các đơn vị có thành tích nổi bật được cộng điểm thưởng từ 3-5 điểm.
 - Danh hiệu TTLĐTT chỉ được xét tặng cho tập thể khi có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu LĐTT và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
 - Danh hiệu TTLĐXS chỉ được xét tặng cho tập thể khi tập thể đạt danh hiệu TTLĐTT, đồng thời có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu LĐTT và có cá nhân đạt danh hiệu CSTĐCS và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

PHỤ LỤC 3

MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ ĐĂNG KÝ, ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 750/QĐ-ĐHQN ngày 16/5/2018 về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng Trường ĐH Quy Nhơn)

Mẫu	Nội dung	Ghi chú
DK1	Biên bản họp đăng ký thi đua, khen thưởng	
DK2	Bản đăng ký thi đua (đối với <i>cá nhân</i>)	
DK3	Bản đăng ký thi đua (đối với <i>tập thể</i>)	
TK1	Tờ trình đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng	
TK2	Biên bản họp bình xét thi đua, khen thưởng	
TK3	Bản tổng hợp trích ngang thành tích cá nhân	
TT4	Mẫu Báo cáo thành tích đối với <i>cá nhân</i> đề nghị xét tặng danh hiệu <i>CSTĐCS</i>	
TT5a	Mẫu Báo cáo thành tích đối với <i>tập thể Khoa</i> đề nghị xét tặng danh hiệu <i>TTLĐTT</i>	
TT5b	Mẫu Báo cáo thành tích đối với <i>tập thể Phòng, Trung tâm, Trạm</i> đề nghị xét tặng danh hiệu <i>TTLĐTT</i>	
TT6	Mẫu Báo cáo thành tích đối với <i>cá nhân</i> đề nghị tặng thưởng <i>Huân chương, Bằng khen của TTCP; Bằng khen của Bộ; Giấy khen của Hiệu trưởng; CSTĐTQ, CSTĐCB</i>	Theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP Mẫu số 2
TT7	Mẫu Báo cáo thành tích đối với <i>tập thể</i> đề nghị tặng thưởng <i>Huân chương; Bằng khen của TTCP; Bằng khen của Bộ; Giấy khen của Hiệu trưởng; TTLĐXS</i>	Theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP Mẫu số 1
TT8	Mẫu Báo cáo thành tích đối với <i>cá nhân</i> đề nghị tặng thưởng <i>Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh</i>	Theo Hướng dẫn số 1456/HD-SNV ngày 27/11/2014 Mẫu số 04
TT9	Mẫu Báo cáo thành tích đối với <i>tập thể</i> đề nghị tặng thưởng <i>Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh</i>	Theo Hướng dẫn số 1456/HD-SNV ngày 27/11/2014 Mẫu số 07

TT10	Mẫu Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng <i>Kỷ niệm chương</i> “ <i>Vì sự nghiệp giáo dục</i> ”	Theo QĐ số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT
-------------	--	------------------------------

Ghi chú: *Thẻ thức và kỹ thuật trình bày của các mẫu văn bản trong Phụ lục này phải được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19 tháng 01 năm 2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thẻ thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
KHOA:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị xét tặng danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến năm học 20..... - 20.....

Khoa:.....

Tổng số giảng viên, viên chức:.....người; trong đó:

- Biên chế:; Hợp đồng:.....; Nam:.....; Nữ:.....

- PGS:.....; TS:; ThS:; NCS:.....; Học Cao học:.....

Tổng số sinh viên, học viên cao học, NCS:..... ; trong đó:

- SV chính quy:.....; SV không chính quy:.....; Học viên CH:.....; NCS:.....

I. Công tác chính trị, tư tưởng; phong trào thi đua

1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy định của nhà trường, đơn vị; tinh thần đoàn kết nội bộ, thực hiện dân chủ cơ sở; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí,...

.....

.....

2. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; tổ chức phong trào dạy tốt, học tốt,...

.....

.....

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao

1. Công tác đào tạo

a) Thực hiện kế hoạch, nội dung, chương trình đào tạo, số tiết giảng dạy, thực tập, thực tế,...

.....

.....

b) Tổ chức, thực hiện ra đề, coi thi, chấm thi, kiểm tra giữa kỳ, thi học phần, thi tốt nghiệp, bảo vệ luận văn, đồ án tốt nghiệp,...

.....

.....

2. Nghiên cứu khoa học, sáng kiến (chỉ kê khai những đề tài, sáng kiến đã nghiệm thu trong năm học, kèm theo minh chứng)

a) Nghiên cứu khoa học

- Số đề tài....., Cấp quản lý, Năm nghiệm thu:....., Xếp loại:.....

- Số sách, giáo trình xuất bản.....NXB.....Năm XB.....

- Số bài báo, báo cáo khoa học.....Tạp chí/Kỷ yếu.....Năm công bố.....

- Bồi dưỡng SV dự thi Olympic:

Số GV..... tham gia bồi dưỡng; Số SV dự thi; Số giải thưởng:.....

- Hướng dẫn SV nghiên cứu khoa học:

Số GV..... tham gia hướng dẫn; Số đề tài/SV..... dự thi; Số giải thưởng:.....

b) Sáng kiến kinh nghiệm trong giảng dạy và quản lý

- Số sáng kiến....., Năm nghiệm thu....., Xếp loại.....

- Hiệu quả áp dụng.....

III. Kết quả học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị của giảng viên, viên chức trong đơn vị

- Số người tham gia.....; Kết quả đạt được.....

IV. Các công tác khác (Công tác đoàn thể; văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao)

V. Thành tích thi đua, khen thưởng

1. Số cá nhân trong đơn vị được đề nghị xét, công nhận các danh hiệu thi đua trong năm học 20.....-20.....

LĐTT:.....người (tỉ lệ %.....); CSTĐCS:.....người (tỉ lệ %.....), CSTĐCB:..... người (tỉ lệ %.....);.....

2. Các danh hiệu thi đua tập thể đạt được trong 5 năm tính đến nay:

3. Các hình thức khen thưởng tập thể đạt được trong 5 năm tính đến nay:

VI. Đề nghị xét tặng tập thể đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến

Bình Định, ngày.... tháng..... năm

TRƯỞNG KHOA

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Mẫu TT5a dùng cho các đơn vị khoa.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị xét tặng danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến năm học 20..... - 20.....

Đơn vị:.....

Tổng số viên chức, người lao động:..... người; trong đó:

- Biên chế:; Hợp đồng dài hạn:....., ngắn hạn:.....; Nam:.....; Nữ:.....
- PGS:.....; TS:; ThS:; NCS:.....; Học Cao học:.....

I. Công tác chính trị, tư tưởng; phong trào thi đua

1. Chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy, quy định của nhà trường, đơn vị; tinh thần đoàn kết nội bộ, thực hiện dân chủ cơ sở; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí,...

.....
.....

2. Tinh thần thái độ phục vụ; bảo đảm giờ giấc, ngày làm việc; sự phối hợp giữa các đơn vị,...

.....
.....

3. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả,...

.....
.....

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao

1. Nhiệm vụ

- Kết quả thực hiện.....

- Đánh giá chung.....

2. Nhiệm vụ.....

- Kết quả thực hiện.....

- Đánh giá chung.....

3. Nhiệm vụ.....

.....
.....

III. Sáng kiến kinh nghiệm trong công tác, quản lý (nêu cụ thể các sáng kiến và có minh chứng)

- Số sáng kiến....., Năm nghiệm thu....., Xếp loại.....

- Hiệu quả áp dụng.....

.....

IV. Soạn thảo quy chế, quy định, đề án được Hiệu trưởng ký ban hành áp dụng trong Trường

- Tên quy chế, quy định, đề án:.....

- Ngày ký ban hành:.....

V. Tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học

1. Số giờ dạy:.....(trong đó, CQ:....., KCQ:....., CH:....., NCS:.....)

2. Số đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu:

- Tên đề tài :....., Cấp quản lý:.....

- Năm nghiệm thu:..... Xếp loại:.....

VI. Kết quả học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị của viên chức trong đơn vị

- Số người tham gia.....; Kết quả đạt được.....

VII. Các công tác khác (Công tác đoàn thể; văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao)

VIII. Thành tích thi đua, khen thưởng

1. Số cá nhân trong đơn vị được đề nghị xét, công nhận các danh hiệu thi đua trong năm học học 20.....-20.....

LĐTT:.....người (tỉ lệ %.....); CSTĐCS:.....người (tỉ lệ %.....), CSTĐCB:..... người (tỉ lệ %.....);.....

2. Các danh hiệu thi đua tập thể đạt được trong 5 năm tính đến nay:

3. Các hình thức khen thưởng tập thể đạt được trong 5 năm tính đến nay:

VIII. Đề nghị xét tặng tập thể đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến./.

Bình Định, ngày.... tháng..... năm

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Mẫu TT5b dùng cho các đơn vị phòng, trung tâm,...

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG.....²**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:.....
- Quê quán³:.....
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng;

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG (Ký, đóng dấu)

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Chiến sỹ thi đua cơ sở và Giấy khen.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

⁴ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương...

⁵ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”:

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc trung ương” và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương” ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ KHEN.....²**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể³.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số ngày tháng năm 201.... của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước⁴.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác.

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁵.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁶.

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁷

1. Danh hiệu thi đua;

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

¹ Báo cáo thành tích 25 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, 10 năm đối với Huân chương Hồ Chí Minh, 10 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, 05 năm đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen; 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc và Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng...).

⁴ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội...).

⁵ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁶ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

⁷ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày tháng năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh
Từ năm... đến năm....

Họ và tên..... Năm sinh.....

Chức vụ hiện nay.....

Đơn vị hiện đang công tác(hoặc Trú quán thôn (làng)..... xã
(phường, thị trấn)..... huyện

Nhiệm vụ được phân công.....

I/ Thành tích đạt được

1- Nêu những kết quả hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao (nếu có số liệu thì kê bảng so sánh kết quả với kế hoạch đề ra và so sánh với kết quả trước năm đề nghị khen thưởng); các biện pháp, sáng kiến kinh nghiệm hoặc đề tài nghiên cứu khoa học hoặc cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới hoặc cải tiến lề lối làm việc đạt năng suất cao, chất lượng tốt trong công tác (lao động, sản xuất). Hiệu quả mang lại hoặc lợi ích cụ thể về mặt kinh tế - xã hội góp phần cùng với đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kết quả nghiệm thu xếp loại và chứng nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học của cấp có thẩm quyền theo chứng nhận số ngày, tháng năm (nếu có).

2- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực học tập chuyên môn nghiệp vụ; việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; việc tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương đề ra. Vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; kết quả đánh giá, xếp loại Đảng viên, đoàn viên, gia đình văn hóa trong thời gian đề nghị khen thưởng.

II. CÁC HÌNH THỨC, DANH HIỆU ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số QĐ của cơ quan ban hành Quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số QĐ của cơ quan ban hành Quyết định

Kết quả được xét tặng Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh nếu có (ghi đầy đủ số quyết định, ngày, tháng, năm).

Kết quả được xét tặng Giấy khen, Bằng khen CTUBND tỉnh, Bộ, ngành TW (nếu có, ghi đầy đủ số quyết định, ngày, tháng, năm...).

**Thủ trưởng quản lý trực tiếp
nhận xét, xác nhận thành tích
và đề nghị khen thưởng**

Người viết báo cáo
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

Cấp trình UBND tỉnh xác nhận thành tích và đề nghị khen thưởng

Ngày tháng năm
Thủ trưởng ký tên, đóng dấu

Ghi chú:

- Báo cáo đề nghị khen thưởng thành tích theo tiêu chuẩn có 02 năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở hoặc có 02 sáng kiến: Báo cáo thành tích 02 năm có kèm theo chứng nhận sáng kiến. Nội dung báo cáo cần nêu rõ thành tích tiêu biểu, các biện pháp, giải pháp, sáng kiến... của cá nhân theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kết quả nghiệm thu xếp loại và chứng nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học của cấp có thẩm quyền theo chứng nhận số ngày, tháng năm

Báo cáo đề nghị khen thưởng thành tích theo tiêu chuẩn có 05 năm đạt danh hiệu Lao động tiên tiến: Báo cáo thành tích 05 năm. Nội dung báo cáo cần nêu rõ thành tích tiêu biểu, các biện pháp, giải pháp, ... của cá nhân theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Nếu là thủ trưởng, lãnh đạo các cấp, trước nội dung thành tích của cá nhân nêu tóm tắt thành tích của cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Báo cáo đề nghị khen thưởng thành tích thực hiện chuyên đề: Nội dung báo cáo cần tập trung nêu rõ thành tích thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu (năng suất, chất lượng, hiệu quả...) đã đề ra; đồng thời so sánh kết quả đạt được với nội dung đã đăng ký trong đợt phát động thi đua; các biện pháp, giải pháp để đạt được thành tích; hiệu quả kinh tế xã hội và kinh nghiệm rút ra từ phong trào thi đua. Các nội dung khác nêu tóm tắt kết quả đạt được.

- Báo cáo đề nghị khen thưởng thành tích đột xuất do cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị tóm tắt thành tích. Báo cáo thành tích đột xuất tập trung nêu rõ thành tích xuất sắc đột xuất đạt được (trong phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng, chống cháy nổ; bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân...)/.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày tháng năm 20...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh
Từ năm... đến năm....

I/ Đặc điểm tình hình (tóm tắt sơ lược):

- Tên đơn vị;
- Tổng số CBCNV trong đó đại học, trung cấp ...
- Số tổ chức phòng, ban trực thuộc; Tổ chức Đảng, công đoàn, thanh niên; Chi (Đảng) bộ có bao nhiêu đảng viên; các đoàn thể.
- Chức năng nhiệm vụ của đơn vị;

II/ Thành tích đạt được:

1- Bám sát vào chức năng, nhiệm vụ được giao, nêu lên kết quả hoàn thành xuất sắc toàn bộ nhiệm vụ cụ thể (năng suất, chất lượng, hiệu quả) được giao trong năm (nêu số liệu chứng minh nếu có) so sánh với kế hoạch và kết quả năm trước. Những biện pháp, giải pháp công tác, sáng kiến, đề tài được ứng dụng vào thực tiễn có hiệu quả.

2- Kết quả công tác cải cách thủ tục hành chính nếu có.

3- Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thể hiện: việc xây dựng mối đoàn kết nội bộ và tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ; công tác thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí và tệ nạn xã hội. Việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, hiệu quả mang lại. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, quan tâm đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV; thực hiện công tác xã hội từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, chính sách người có công; công tác bảo vệ cảnh quan môi trường; xây dựng đơn vị văn hóa;

4- Nêu vai trò của tổ chức Đảng, đoàn thể trong việc góp phần vào việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; kết quả xếp loại tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh (nếu có) của đơn vị trong thời gian đề nghị khen thưởng.

5- Kết quả xếp loại: Hoàn thành nhiệm vụ, lao động tiên tiến, chiến sỹ thi đua cơ sở của đơn vị trên tổng số cán bộ, công chức, viên chức đơn vị; số đơn vị đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, số đơn vị hoàn thành nhiệm vụ (đối với cơ quan).

III. CÁC HÌNH THỨC, DANH HIỆU ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG:

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số QĐ của cơ quan ban hành Quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số QĐ của cơ quan ban hành Quyết định

- Cờ thi đua; danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Tập thể lao động tiên tiến”; Bằng khen của tỉnh, Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; Giấy khen,... của huyện, sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh (*ghi số quyết định, ngày, tháng, năm trong thời gian đề nghị khen thưởng*).

**Thủ trưởng đơn vị trực tiếp nhận xét
thành tích và đề nghị khen thưởng**

Ngày tháng năm
(Ký tên, đóng dấu nếu có)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu nếu có)

Cấp trình UBND tỉnh xác nhận thành tích và đề nghị khen thưởng

Ngày tháng năm
Thủ trưởng ký tên, đóng dấu

Ghi chú:

- Cơ quan, đơn vị, địa phương được cụm, khôi thi đua do tỉnh tổ chức bình chọn, đề nghị tặng Bằng khen thì báo cáo thành tích 01 năm; nội dung báo cáo cần tập trung nêu rõ thành tích thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu (năng suất, chất lượng, hiệu quả...) đã đề ra; so sánh với nội dung đã đăng ký giao ước thi đua đầu năm; các biện pháp, giải pháp để đạt được thành tích; hiệu quả kinh tế - xã hội và kinh nghiệm rút ra từ phong trào thi đua. Các nội dung khác nêu tóm tắt kết quả đạt được.

- Báo cáo về thành tích kinh tế xã hội (2 năm hoặc 5 năm): Nội dung chủ yếu cần phân tích làm rõ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có sự so sánh với kế hoạch cơ quan đề ra hoặc kế hoạch cấp trên giao và so với cùng kỳ năm trước theo khoản 1 mục II, các nội dung khác nêu tóm tắt kết quả.

Đối với các đơn vị trường học, bệnh viện, sản xuất kinh doanh và đơn vị sự nghiệp có số liệu, lập bảng kê so sánh các chỉ tiêu chủ yếu, số lượng đề tài sáng kiến được áp dụng có hiệu quả; thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, công tác vệ sinh môi trường, xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp, thực hiện nghĩa vụ thuế (nếu có).

- Báo cáo thành tích khen chuyên đề: Nội dung báo cáo cần tập trung nêu rõ thành tích thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu (năng suất, chất lượng, hiệu quả...) đã đề ra; đồng thời so sánh kết quả đạt được với nội dung đã đăng ký trong đợt phát động thi đua; các biện pháp, giải pháp để đạt được thành tích; hiệu quả kinh tế xã hội và kinh nghiệm rút ra từ phong trào thi đua. Các nội dung khác nêu tóm tắt kết quả đạt được (không thể hiện nội dung “4”).

- Nếu báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng đột xuất do cơ quan, đơn vị đề nghị tóm tắt nội dung thành tích xuất sắc đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, phòng chống tội phạm, phòng chống bão lụt, phòng chống cháy nổ, bảo vệ tính mạng, tài sản nhân dân... và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh)/.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN:

Họ và tên: Nam, Nữ.....

Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc:

Nơi ở hiện nay:

Chức vụ và nơi công tác trong ngành GD&ĐT:

Ngày vào ngành GD&ĐT:

Ngày nghỉ hưu (hoặc chuyển ra ngoài ngành GD&ĐT):

Số năm công tác trong ngành :

Mức kỷ luật:

Ngày ký quyết định kỷ luật:

Ngày ký quyết định xóa kỷ luật:

Tổng số năm được tính để xét tặng Kỷ niệm chương:

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC TRONG NGÀNH GIÁO DỤC

Thời gian Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ, nơi công tác Ghi rõ: Trường, xã, huyện (quận)

Xác nhận của Thủ trưởng đơn vị

Bình Định, ngày ... tháng ... năm ...

Người khai ký

(Ghi rõ họ, tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
 ĐƠN VỊ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRÍCH BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Đăng ký danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học 20..... - 20.....

Cuộc họp triển khai đăng ký danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học 20..... - 20..... của đơn vị:..... được tiến hành vào lúc:..... giờ..... phút, ngày ... tháng năm

- Tổng số giảng viên, viên chức (GV,VC) của đơn vị:
- Số GV,VC có mặt:
- Số GV,VC vắng mặt: ; Có lý do: Không có lý do:
- Chủ trì cuộc họp:.....; Chức vụ:.....
- Thư ký:.....

Nội dung cuộc họp:

1. Đăng ký danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với tập thể

- Danh hiệu thi đua:
- Hình thức khen thưởng:

2. Đăng ký danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với cá nhân

a. Danh hiệu thi đua:

TT	Họ và tên	Danh hiệu thi đua				Ghi chú
		Lao động tiên tiến	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Chiến sĩ thi đua cấp bộ	Chiến sĩ thi đua toàn quốc	

Tổng số đăng ký danh hiệu:

- Lao động tiên tiến :
- Chiến sĩ thi đua cơ sở :
- Chiến sĩ thi đua cấp bộ :
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc :

b. Hình thức khen thưởng:

TT	Họ và tên	Hình thức khen thưởng						Ghi chú
		Giấy khen của Hiệu trưởng	Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh BD	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD- ĐT	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Huân chương Lao động	Huân chương Độc lập	

Tổng số đăng ký khen thưởng:

- Giấy khen của Hiệu trưởng :
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh BD :
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT :
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ :
- Huân chương Lao động hạng ... :
- Huân chương Độc lập hạng ... :

Lưu ý: Đăng ký vào danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng nào thì đánh dấu "x". Riêng trường hợp đăng ký khen thưởng Huân chương Lao động và Huân chương Độc lập thì ghi rõ hạng cần đăng ký (Ví dụ: Đăng ký Huân chương Lao động hạng Nhì thì ghi "Nhì" vào ô đó)

Thư ký

Bình Định, ngày..... tháng.... năm....

Trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ THI ĐUA

Năm học 20..... - 20.....

(Dành cho cá nhân)

Họ và tên:.....

Đơn vị:.....

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng;

Căn cứ tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định về công tác thi đua, khen thưởng Trường Đại học Quy Nhơn,

Tôi xin đăng ký danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học 20..... - 20..... như sau:

1. Về chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của nhà trường, đơn vị; về đạo đức lối sống, tinh thần đoàn kết:

.....
.....
.....
.....

2. Về thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ, NCKH, sáng kiến kinh nghiệm:

- Đối với viên chức là giảng viên:

.....
.....
.....

- Đối với viên chức không phải là giảng viên:

.....
.....
.....

3. Về học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ (hình thức bồi dưỡng, học tập; kết quả xếp loại; đúng kế hoạch, tiến độ; ...):

.....
.....
.....
.....

4. Các công tác khác (tham gia các phong trào thi đua; các hoạt động đoàn thể, hội; tham dự các cuộc họp, hội nghị, báo cáo thời sự; ...):

.....
.....
.....
.....

5. Đăng ký danh hiệu thi đua, khen thưởng:

- Danh hiệu thi đua:

Lao động tiên tiến:

Chiến sĩ thi đua: Cơ sở Cấp Bộ Toàn quốc

- Hình thức khen thưởng (Giấy khen, Bằng khen, ...)

.....
.....

Bình Định, ngày..... tháng.... năm....

Trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người đăng ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ THI ĐUA

Năm học 20..... - 20.....

(Dành cho tập thể)

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng;

Căn cứ tiêu chuẩn thi đua, khen thưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định về công tác thi đua, khen thưởng Trường Đại học Quy Nhơn,

Đơn vị xin đăng ký danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học 20..... - 20..... với các nội dung sau:

1. Về chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của nhà trường, đơn vị; về đoàn kết nội bộ:

.....
.....
.....

2. Về thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch được giao:

2.1. Đối với đơn vị đào tạo (*Thực hiện các quy chế, quy định, kế hoạch đào tạo, khối lượng, nội dung chương trình, biên soạn giáo trình; công tác NCKH của giảng viên, sinh viên; quản lý hoạt động dạy và học, quản lý sinh viên; ...*):

.....
.....
.....

2.2. Đối với đơn vị chức năng (*Thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch về chuyên môn nghiệp vụ; bảo đảm ngày công, giờ giấc làm việc; công tác quản lý, phục vụ; sáng kiến kinh nghiệm; soạn thảo các chương trình, đề án, quy chế, quy định; ...*):

.....
.....
.....

3. Về học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ:

.....
.....

.....
4. Các công tác khác (tham gia các phong trào thi đua; các hoạt động của nhà trường, đoàn thể, hội; tham dự các cuộc họp, hội nghị, báo cáo thời sự; thực hiện chế độ báo cáo; ...):
.....
.....
.....

5. Đăng ký danh hiệu thi đua, khen thưởng:

- **Danh hiệu thi đua:** Tập thể LĐTT Tập thể LĐXS
 - **Hình thức khen thưởng** (Giấy khen, Bằng khen,...)
-
.....

Bình Định, ngày..... tháng.... năm....
Trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
ĐƠN VỊ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số:...../TTr-.....

Bình Định, ngày.....tháng.....năm.....

TỜ TRÌNH

**VỀ VIỆC ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA
VÀ KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 20..... - 20.....**

Kính gửi: Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường ĐH Quy Nhơn

Thực hiện Công văn số...../ĐHQN-HCTH ngày/...../..... về việc hướng dẫn quy trình, hồ sơ đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng năm học 20..... - 20.....,

(1).....đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xét công nhận và đề nghị cấp trên công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng cho tập thể (2)..... và (3)..... cá nhân (*kèm theo trích biên bản – mẫu TK2*), vì có thành tích trong phong trào thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 20..... - 20.....

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:.....

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) (2) Tên đơn vị
- (3) Số lượng cá nhân đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
 ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TRÍCH BIÊN BẢN

Tổng hợp kết quả xét thi đua, khen thưởng năm học 20..... - 20.....

Cuộc họp xét thi đua năm học 20..... - 20..... của đơn vị:.....
 được tiến hành vào lúc:..... giờ..... phút, ngày ... tháng năm

- Tổng số giảng viên, viên chức (GV,VC):
- Số GV,VC có mặt:
- Số GV,VC vắng mặt: ; Có lý do: Không có lý do:
- Chủ trì cuộc họp:.....; Chức vụ:.....
- Thư ký:.....

Kết quả họp xét thi đua, khen thưởng như sau:

1. Đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với tập thể

- Danh hiệu thi đua:.....
- Hình thức khen thưởng:.....

2. Đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với cá nhân

a. Danh hiệu thi đua:

TT	Họ và tên	Danh hiệu thi đua						Ghi chú
		Lao động tiên tiến			Chiến sĩ thi đua cơ sở	Chiến sĩ thi đua cấp bộ	Chiến sĩ thi đua toàn quốc	
		Đạt	Không đạt (lý do)	Không xét (lý do)				
1	Nguyễn Văn A	100%			100%	100%		

Tổng số đề nghị xét, công nhận danh hiệu:

- Lao động tiên tiến:
- + Tổng số đạt :
- + Tổng số không đạt :
- + Tổng số không xét :
- Chiến sĩ thi đua cơ sở :
- Chiến sĩ thi đua cấp bộ :
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc :

b. Hình thức khen thưởng:

T T	Họ và tên	Hình thức khen thưởng									Ghi chú	
		Giấy khen của Hiệu trưởng	Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh BÐ	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD- ĐT	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	Huân chương Lao động			Huân chương Độc lập			
						Ba	Nhì	Nhất	Ba	Nhì		Nhất
1	Nguyễn Văn B		99%									

Tổng số đề nghị xét khen thưởng:

- Giấy khen của Hiệu trưởng :
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh BÐ :
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT :
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ :
- Huân chương Lao động hạng ... :
- Huân chương Độc lập hạng ... :

Bình Định, ngày..... tháng..... năm.....

Thư ký

Trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
 ĐƠN VỊ:.....

BẢN TỔNG HỢP TRÍCH NGANG THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
 Năm học 20..... - 20.....

TT	Họ và tên	Chức vụ - Kiêm nhiệm	TÓM TẮT THÀNH TÍCH										Khen thưởng trong 5 năm tính đến nay	Số năm CSTĐ (CS,B,TQ) liên tục tính đến nay	Danh hiệu thi đua, khen thưởng đề nghị xét, công nhận
			Số giờ giảng dạy (CQ, KCQ, CH, NCS)	Đề tài NCKH (dự án) các cấp đã nghiệm thu	Bảng phát minh, sáng chế, Bằng Lao động sáng tạo	Sáng kiến kinh nghiệm	Bài báo, báo cáo khoa học	Sách, giáo trình đã xuất bản	Bồi dưỡng SV thi Olympic	Hướng dẫn SV NCKH	Soạn thảo quy chế, quy định, đề án	Tổng điểm quy đổi (a+b+c+d+đ+e+f+g)			
(1)	(2)	(3)	(4)	(a)	(b)	(c)	(d)	(đ)	(e)	(f)	(g)	(5)	(6)	(7)	(8)
1															
2															
3															
4															

Ghi chú: Cột (2) sắp xếp thứ tự theo tỉ lệ phiếu bầu của đơn vị từ cao xuống thấp.

Người tổng hợp
 (Ký, ghi rõ họ tên)

Bình Định, ngày.... tháng..... năm.....
TRƯỞNG ĐƠN VỊ
 (Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 20..... - 20.....

Họ và tên: Chức vụ:.....
Chức danh: Học vị:

I. Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, tác phong

.....
.....

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, NCKH

1. Giảng dạy

- Số giờ dạy:(trong đó, CQ:....., KCQ:....., CH:....., NCS:.....)
- Số đề tài hướng dẫn sinh viên NCKH:.....

2. Đề tài NCKH

(a) Đề tài NCKH đã nghiệm thu

- Tên đề tài :....., Cấp quản lý:.....
- Năm nghiệm thu:..... Xếp loại:.....
- Tổng điểm quy đổi của mục (a):điểm.

3. Hợp đồng NCKH, chuyển giao kỹ thuật và công nghệ, tham gia các cuộc thi sáng tạo, sáng kiến kinh nghiệm

(b) Bằng phát minh, sáng chế, Bằng lao động sáng tạo

- Cơ quan cấp Bằng:
- Ngày cấp Bằng:
- Tổng điểm quy đổi của mục (b):điểm.

(c) Sáng kiến kinh nghiệm đã đánh giá, nghiệm thu

- Tên sáng kiến:.....
- Năm nghiệm thu:..... Xếp loại:.....
- Tổng điểm quy đổi của mục (c):điểm.

4. Bài báo được đăng trên các tạp chí và kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học

(d) Các bài báo, báo cáo khoa học

- Bài báo, báo cáo:....., Tạp chí:....., Năm công bố:.....
- Tổng điểm quy đổi của mục (d):điểm.

5. Sách chuyên khảo, sách tham khảo, giáo trình xuất bản, giáo trình lưu hành nội bộ

(đ) Sách, giáo trình xuất bản

- Tên sách, giáo trình:..... NXB:....., Năm XB:.....
- Tổng điểm quy đổi của mục (đ):điểm.

6. Bồi dưỡng, hướng dẫn sinh viên thi Olympic, NCKH

(e) Bồi dưỡng SV thi Olympic

- Tên GV cùng tham gia bồi dưỡng:....., Giải thưởng:.....
- Tổng điểm quy đổi của mục (e):.....điểm.

(f) Hướng dẫn SV NCKH

- Tên GV cùng tham gia hướng dẫn:....., Giải thưởng:.....
- Tổng điểm quy đổi của mục (f):.....điểm.

7. Soạn thảo quy chế, quy định, đề án

(g) Soạn thảo quy chế, quy định, đề án được Hiệu trưởng ký ban hành áp dụng trong Trường

- Tên quy chế, quy định, đề án:.....
- Ngày ký ban hành:.....
- Nhiệm vụ (chủ trì, thường trực, tham gia):.....
- Tổng điểm quy đổi của mục (g):.....điểm.

* Tổng điểm quy đổi các mục (a), (b), (c), (d), (đ), (e), (f), (g):.....điểm

III. Kết quả thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ, công tác quản lý

1. Kết quả thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ (công việc được giao và kết quả đạt được)

.....
.....
.....

2. Kết quả công tác quản lý (nhiệm vụ quản lý và kết quả đạt được)

.....
.....
.....

IV. Kết quả học tập, bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ

.....
.....
.....

V. Các công tác khác (kiêm nhiệm, Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên,...)

.....
.....
.....

VI. Các danh hiệu thi đua, khen thưởng đã đạt được

1. Danh hiệu thi đua (liên tục trong 6 năm tính đến năm học này):

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

Bình Định, ngày.... tháng..... năm

Xác nhận của Trưởng đơn vị

Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Mẫu TT4 dùng chung cho cán bộ quản lý, giảng viên và viên chức hành chính. Cá nhân có thực hiện nội dung của mục nào thì kê khai vào mục đó.
- Đối với các mục có tính điểm, cá nhân căn cứ vào bảng điểm (Phụ lục 1) để tính điểm và kèm theo minh chứng.